

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỈNH THÁI BÌNH** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2021/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 17 tháng 5 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê duyệt bổ sung dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội  
vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH  
KHÓA XVI KỲ HỌP GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐỘT XUẤT**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ  
và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản  
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan  
đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019  
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014  
của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020  
sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết Luật Đất đai;*

Xét Tờ trình số 93/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về việc phê duyệt bổ sung dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh  
tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2021;  
Báo cáo thẩm tra số 16/BC-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ban Kinh tế -  
Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng  
nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

*Quyết*



## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê duyệt bổ sung 02 dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2021; tổng diện tích đất thu hồi là 2,12 ha (có Danh mục chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành và địa phương có liên quan rà soát đảm bảo: Chính xác về tên dự án, địa điểm, diện tích; đúng quy hoạch; đúng mục đích sử dụng đất; đúng quy trình và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật liên quan trước khi tổ chức thực hiện.

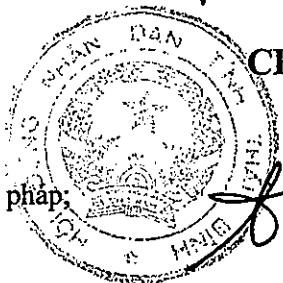
2. Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình khóa XVI Kỳ họp giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 5 năm 2021./.

*Đặng*

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Thành**

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản Quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Công thông tin điện tử  
Thái Bình; Trang thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội  
và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VTVP.

*Đặng*





**DANH MỤC BỘ SƯNG DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG  
TRÊN ĐỊA BẢN TỈNH THÁI BÌNH NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| TT | Tên dự án  | Mã loại đất | Địa điểm thực hiện |                      |                  | Diện tích đất sử dụng (ha) |                          |     |     |     |      |
|----|--|-------------|--------------------|----------------------|------------------|----------------------------|--------------------------|-----|-----|-----|------|
|    |  |             | Xứ đồng, thôn      | Xã, phường, thị trấn | Huyện, thành phố | Tổng diện tích             | Trong đó lấy từ loại đất |     |     |     |      |
|    |  |             | (1)                | (2)                  | (3)              | (4)                        | (5)                      | (6) | (7) | (8) | (9)  |
| I  | Đất thủy lợi                                       | DTL         |                    |                      |                  | 2,12                       | 0,80                     |     |     |     | 1,32 |
| 1  | Nâng cấp đê Hữu Hóa K16-K19+700                    | DTL         |                    | Thụy Ninh            | Thái Thụy        | 1,60                       | 0,80                     |     |     |     | 0,80 |
| 2  | Xây dựng cổng Ba xã tại K3+000 đê cửa sông Hữu Hóa | DTL         |                    | Hồng Dũng            | Thái Thụy        | 0,52                       |                          |     |     |     | 0,52 |
|    |  | Tổng        |                    |                      |                  | 2,12                       | 0,80                     |     |     |     | 1,32 |

ngu